

Số: /TB-UBND

Chí Linh, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện
không phụ thuộc vào địa giới hành chính lĩnh vực Tư pháp**

Thực hiện Quyết định số 4943/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân phường Chí Linh tiếp nhận và thông báo các nội dung sau:

1. Quyết định số 4943/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng về việc công bố danh mục 24 thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp, *(có danh mục thủ tục hành chính cụ thể kèm theo)*.

2. Giao Trung tâm Phục vụ hành chính công phường có trách nhiệm tiếp nhận niêm yết công khai, hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định.

3. Thông tin thủ tục hành chính tại khoản 1 thông báo này được niêm yết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử phường *(tại địa chỉ <http://chilinh.haiphong.gov.vn>)*.

Ủy ban nhân dân phường Chí Linh thông báo để các phòng, ban, đơn vị triển khai thực hiện; cá nhân, tổ chức liên quan được biết và liên hệ giải quyết thủ tục hành chính./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND phường;
- Văn phòng HĐND và UBND phường;
- Trung tâm PVHCC phường;
- Các phòng, ban đơn vị liên quan;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thị Hồng Vân

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN
KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH
TRONG PHẠM VI THÀNH PHỐ LĨNH VỰC TƯ PHÁP
(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày / / 2025 của Chủ tịch UBND phường)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (11 TTHC)

T T	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả
X. Lĩnh vực Nuôi con nuôi (03 TTHC)			
1.	1.003976	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
2.	1.004878	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha đẻ, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
3.	1.003160	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
XIV. Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý (06 TTHC)			
4.	2.000970	Lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
5.	2.001680	Rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
6.	2.000829	Yêu cầu trợ giúp pháp lý	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
7.	2.000592	Giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

8.	2.001687	Thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
9.	2.000977	Lựa chọn, ký hợp đồng với luật sư	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
XVI. Lĩnh vực Chứng thực (02 TTHC)			
10.	2.000815	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
11.	2.000884	Thủ tục Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (13 TTHC)

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả
I. Lĩnh vực Hộ tịch (07 TTHC)			
1.	1.000894	Thủ tục đăng ký kết hôn	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
2.	1.000593	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
3.	1.003583	Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
4.	1.000419	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
5.	1.004746	Thủ tục đăng ký lại kết hôn	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
6.	2.000806	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
7.	2.000513	Thủ tục đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
II. Lĩnh vực Chứng thực (04 TTHC)			
8.	2.000992	Thủ tục chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
9.	2.000942	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

10.	2.000815	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
11.	2.000884	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
III. Lĩnh vực Nuôi con nuôi (01 TTHC)			
12.	2.001263	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
IV. Lĩnh vực Hoà giải ở cơ sở (01 TTHC)			
13.	2.000424	Thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.